

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỆT TRUNG QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 131/CT-VTQ

Quảng Trị, ngày 14 tháng 7 năm 2025

Về việc giải trình lợi nhuận sau
thuế TNDN tại báo cáo
KQHĐKD Quý II năm 2025

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý II/2025 và tình hình thực tế của Công ty cổ phần Việt Trung Quảng Bình (mã chứng khoán: VTQ)

Công ty xin giải trình nguyên Giải trình lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh biến động hơn 10% và lãi tại Quý II/2025, cụ thể như sau:

TT	CHỈ TIÊU	ĐTV	Quý II/2025	Quý II/2024	Chênh lệch	% tăng giảm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)-(5)	(7)=(6)/(5)
1	Sản lượng mủ cao su	Tấn	240,10	416,25	-176,15	57,68%
2	Sản lượng gỗ tinh chế	m3	53,15	291,41	-238,26	18,24%
3	Sản lượng gỗ sơ chế	m3	311,37	712,08	-400,71	43,73%
4	Sản lượng gỗ dăm	BDT	1.347,86		1.347,86	
5	Doanh thu bán hàng và cung cấp DV	Đồng	16.355.574.949	19.235.613.696	-2.880.038.747	85,03%
6	Giá vốn hàng bán	Đồng	13.857.613.882	14.633.576.451	-775.962.569	94,70%
7	Lợi nhuận gộp	Đồng	2.497.961.067	4.602.037.245	-2.104.076.178	54,28%
8	Doanh thu hoạt động tài chính	Đồng	2.487.787.633	28.725.364	2.459.062.269	8.660,60%
9	Chi phí tài chính	Đồng	1.003.638.819	8.128.664.684	-7.125.025.865	12,35%
10	Chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp	Đồng	2.450.970.131	2.246.775.622	204.194.509	109,09%
11	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Đồng	1.531.139.750	-5.744.677.697	7.275.817.447	-26,65%
12	Lợi nhuận khác	Đồng	84.094.129	504.099.088	-420.004.959	16,68%
13	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	1.615.233.879	-5.240.578.609	6.855.812.488	-30,82%
14	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	1.615.233.879	-5.240.578.609	6.855.812.488	-30,82%

Nguyên nhân:

Trong Quý II/2025, Công ty đã có những cố gắng để đạt được những kết quả tốt nhất. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, đồng thời vườn cây cao su bị bệnh bị héo lá, khô ngọn, khô cành do thời tiết khắc nghiệt, ảnh hưởng do sương muối từ tháng 4 đến tháng 5/2025 nên phải ngừng khai thác mủ cao su chờ phục hồi vườn cây, từ đó sản lượng mủ cao su (Chỉ tiêu 1) giảm 176,15 tấn tương đương 57,68% cùng kỳ năm 2024. Sự khó khăn của thị trường ngành chế biến gỗ do tình hình diễn biến phức tạp của thế giới đã làm sản lượng ngành sản xuất gỗ giảm mạnh. Cụ thể Gỗ tinh chế (Chỉ tiêu 2) giảm 238,26 m³ tương đương 18,24%; gỗ sơ chế (Chỉ tiêu 3) giảm 400,71 m³ tương đương 43,73%. Tuy nhiên trong quý Công ty vẫn duy trì sự ổn định của ngành sản xuất dăm với khối lượng bán gỗ dăm 1347,86 BDT từ đó giúp chỉ tiêu doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (chỉ tiêu 5) chỉ giảm 2.880.038.747 đồng so với cùng kỳ (tương đương 85,03%). Giá vốn giảm 775.962.569 đồng tương ứng với 94.7%, dẫn đến lợi nhuận gộp giảm 2.104.076.178 đồng.

Doanh thu tài chính: Trong Quý 2/2025, Công ty TNHH Chăn nuôi Hòa Phát Quảng Bình đã bước đầu có lãi với số lãi gần 9 tỷ đồng, nên Công ty hoàn nhập được chi phí Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn với số tiền hơn 2,4 tỷ đồng. dẫn đến chi phí tài chính giảm 7.125.025.865 đồng tương ứng với 12,35% . Chi phí hoạt động (chỉ tiêu 10) tăng 204.194.509 đồng. Dẫn đến lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (chỉ tiêu 11) tăng 7.275.817.447 đồng so với cùng kỳ năm 2024. Lợi nhuận khác (chỉ tiêu 12) giảm 420.004.959 đồng. Theo đó lợi nhuận sau thuế (chỉ tiêu 13) tăng 6.855.812.488 đồng.

Trên đây là nội dung giải trình của Công ty để làm rõ vấn đề dẫn đến nguyên nhân lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh biến động hơn 10% và lãi tại Quý II/2025.

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phan Văn Thành